

Bản án số: 55/2020/HS - PT.

Ngày: 04 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Ông Nguyễn Trung Thông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 299/2019/TLPT-HS ngày 17/12/2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn V, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh ngày 03/01/1982; Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn C, xã V, huyện T, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 4/12;

Họ tên bố: Nguyễn Văn V1, sinh năm 1948 (Đã chết);

Họ tên mẹ: Dương Thị A, sinh năm 1948;

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989;

Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012);

Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 5;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 người bị hại và 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 01/5/2019, chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1999, trú tại: thôn T, xã T, huyện Hi, tỉnh B đến nhà bà nội là Dương Thị A, sinh năm 1948, trú tại thôn C, xã V, huyện T, tỉnh B thấy bố là Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 và chú Nguyễn Văn V, sinh năm 1982 đều trú tại thôn C, xã V, huyện T, tỉnh B đang cùng nhau sử dụng loại bình nhựa giống dụng cụ dùng ma túy "Ngựa" nên đã sử dụng số điện thoại 0354.195.462 của chị N gọi cho ông Dương Văn B, sinh năm 1955, trú tại thôn C, xã V, huyện T, tỉnh B (là Công an viên thôn C, xã Việt N) với nội dung "Bác lên ngay nhà bà A cháu nhờ một việc", ông B trả lời: "Việc gì, có quan trọng không" thì N bảo "Bác lên ngay nhé, quan trọng lắm"; sau đó ông B nhận tin nhắn của N với nội dung: "Trên này đang có người hút ngựa", "Bác lên luôn" và "Bác lên luôn giúp cháu". Nhận được tin nhắn của N, ông B lập tức gọi điện thoại cho đồng chí Nguyễn Đức T1- Trưởng Công an xã Việt N báo cáo sự việc trên và được đồng chí T1 chỉ đạo "Lên ngay trên đó để nắm tình hình, xong báo cáo lại", đồng thời ông B báo với bà Vũ Thị T2 là Trưởng thôn C về nội dung trên và bảo bà T2 đi cùng lên nhà bà Dương Thị A thì bà T2 bảo "Tôi đang bận nhiều việc lắm, chú cứ lên đi xong về ngay nhé thôn đang nhiều việc". Lúc này, ông B điều khiển xe mô tô đến sân nhà bà Dương Thị A, chị N đứng ở hiên nhà nói: "Bác ơi, bác lên giúp cháu với, cho chúng nó đi hết đi". Anh Tiếp thấy ông B đến nên ra mời ông B vào trong nhà ngồi uống nước còn V thấy ông B đến liền nói "Ông lên đây làm gì, có việc gì?", ông B trả lời: "Có người bảo tôi lên đây giải quyết công việc", V trả lời "Nhà cháu không có việc gì cả ông về đi, cú". Ông B và V có lời qua tiếng lại, V lấy con dao phớ dài khoảng 40 cm, bản rộng khoảng 4cm, mũi dao vát nhọn ở trong buồng thì ông B chạy ra ngoài sân, V đuổi theo đến bờ tường hoa gần cổng thì V đuổi kịp; V dùng tay trái túm cổ phía sau gáy ông B, tay phải cầm dao phớ giơ mũi dao hướng về phía ông B đe dọa; Ông B sợ V đâm nên nói "thôi mày đừng làm thế" nhưng V vẫn tiếp tục túm cổ ông B, hai bên giằng co xô đẩy nhau, ông B sợ bị V đâm nên đã dùng tay phải túm cổ tay phải cầm dao phớ của V, tay trái túm vào phần lưỡi dao phớ, V và ông B tiếp tục giằng co, xô đẩy nhau dẫn đến phần lưỡi dao phớ của V cắt vào gan bàn tay trái và 04 ngón bàn tay trái của ông B. Sau đó anh Tiếp chạy đến can giữ V lại và ông B buông tay và chạy ra ngoài sơ cứu vết thương rồi đi đến Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa cấp cứu. V sau khi gây thương tích cho ông B thấy dao bị dính máu đã mang đến cánh đồng thuộc xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa vứt bỏ.

Ngày 04/6/2019, ông Dương Văn B có đơn trình báo gửi đến Công an huyện Tân Yên yêu cầu xử lý Nguyễn Văn V về hành vi gây thương tích cho ông B.

Tại giấy ra viện số 009070 ngày 16/5/2019 Trung tâm y tế huyện Hiệp Hòa xác định Dương Văn B có các thương tích sau: Vết thương đứt gân ngón 3,4,5 bàn tay trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8870/19/TgT ngày 28/5/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định thương tích của ông B như sau:

- + Thương tích vết thương gan bàn tay trái + Khám thần kinh, vận động: Vận động ảnh hưởng đến động tác gấp duỗi ngón 3, 4, 5 bàn tay trái mức độ nhiều: 5%
- + Thương tích vết thương đốt 1 ngón II và gan bàn tay trái: 4%
- + Thương tích đốt 1 ngón III bàn tay trái: 1%
- + Thương tích vết thương ngón IV bàn tay trái dài 2 cm: 1%
- + Thương tích vết thương ngón IV bàn tay trái dài 1 cm: 1%
- + Thương tích vết thương ngón V bàn tay trái: 1%

Kết luận : Căn cứ Bảng tỉ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

Kết luận khác: Cơ chế, đặc điểm công cụ gây thương tích, chiều hướng gây thương tích: Thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

Ngày 13/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành thực nghiệm điều tra cho Nguyễn Văn V và ông Dương Văn B diễn lại hành vi. Kết quả: Theo lời khai của Nguyễn Văn V thì quá trình V và ông B giữ dao, giằng co dẫn đến con dao đã cắt vào lòng bàn tay ông B. Ông B khẳng định quá trình ông B giữ con dao phớ của V thì V có giằng dao và khi V giật dao lại đã làm lưỡi dao cắt vào lòng bàn tay của ông B dẫn đến ông B bị thương tích. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất để giải quyết mâu thuẫn trên nhưng không có kết quả.

Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị N đã cung cấp cho Cơ quan điều tra 04 tấm ảnh được chụp từ điện thoại di động của N ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn V dùng dao phớ gây thương tích cho ông Dương Văn B. Kết quả làm việc V thừa nhận hình ảnh trên là hình ảnh ghi lại các tư thế, động tác quá trình V và ông B xô sát vào ngày 01/5/2019 tại nhà bà A.

Đối với con dao phớ V dùng để gây thương tích cho ông B do V đã đem con dao đi vớt tại cánh đồng xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự và yêu cầu bồi thường: Người bị hại ông Dương Văn B yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Đến nay, bị cáo Nguyễn Văn V chưa bồi thường thiệt hại cho người bị hại ông Dương Văn B.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không đúng.

Bản Cáo trạng số: 50/KSĐT, ngày 11/10/2019 V kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố Nguyễn Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 02 Điều 134 BLHS với tình tiết quy định tại điểm a điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 02 Điều 134; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/11/2019 bị cáo Nguyễn Văn V nộp đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn V vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử phúc thẩm.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn V vắng mặt nên không thể thực hiện việc tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn V kháng cáo đã được Toà án triệu tập phiên toà hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không có kháng cáo, kháng nghị tăng hình phạt gây bất lợi cho bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo V theo điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V thì thấy: Khoảng hơn 14 giờ ngày 01/5/2019 tại thôn C, xã V, huyện T, tỉnh B, Nguyễn Văn V đã thực hiện hành vi dùng 01 con dao phớ có chiều dài khoảng 40 cm, bản rộng khoảng 4cm gây thương tích làm đứt gân ngón 3, 4, 5 bàn tay trái của ông Dương Văn B là công an viên đến giải quyết hiện tượng vi phạm pháp luật có liên quan đến bị cáo. Hậu quả làm ông Dương Văn B tổn thương 12% sức khỏe.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân). Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Cố ý gây thương tích”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V thấy: Bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn V thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật của Nhà nước. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn V không xuất trình được các tình tiết gì mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 02 Điều 134; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương